

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Thanh Khỏe

Bà Lãnh Thị Muôn

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Nhà văn hóa xóm Phia Đén, xã Thành Công huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai (lưu động) vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Văn T, (tên gọi khác: Không) sinh năm 1969 tại Hà Quảng, Cao Bằng;

Nơi tạm trú cuối cùng: Đội 4, Tân T, Chu K, Buôn Ma T, Đắc Lắc (nay là Thôn 7, xã Tân H, huyện Buôn Đ, tỉnh Đắc Lắc); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 4/10; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Kim C và bà Nông Thị N (đều đã chết); Anh chị em ruột: có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1969; Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

Nhân thân: Năm 1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 năm tù về tội Cướp tài sản công dân và Mua bán trái phép vũ khí quân dụng bị theo bản án số 56/ST ngày 22/8/1996.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyễn Bình từ ngày 31/5/2023 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Nguyễn Bình, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

- Nguyễn Văn B, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Hoàng Việt A, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.
- Hà Việt Th, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm Pác Măn, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.
- Bào Thị Th, sinh năm 1960;
- Dương Thị T, sinh năm 1972;
- Nguyễn Thị , sinh năm 1982;
Cùng địa chỉ: Tiểu khu 8, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.
(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/10/2022 Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận trình báo về tội phạm của bà Hoàng Thị Hòa, SN: 1977, trú tại: tổ dân phố 4, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng về việc vào khoảng 16 giờ ngày 25/10/2023 ông Nguyễn Văn T1 , SN: 1972, trú tại: tổ dân phố 4, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (chồng bà Hoà) trong khi đang đi tuần bảo vệ tại khu vực miếu hoang trên đỉnh núi Phia Oắc thuộc xóm Pù Vải, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng thì bị một người lạ mặt đánh trọng thương, đã được đưa đến Trung tâm y tế huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng để cấp cứu.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh theo quy định của Pháp luật. Ngày 26/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra vụ việc theo quy định của Pháp luật. Tại hiện trường phát hiện 04 cục đá (kích thước khác nhau) có dính chất nâu đỏ, 01 túi nilon, 01 khăn mặt dính chất nâu đỏ, trên một số cành lá cây dính chất nâu đỏ.

Ngày 07/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 65 trưng cầu giám định pháp y về thương tích của ông Nguyễn Văn T1.

Tại Bản kết luận giám định số: 143/22/TgT ngày 10/11/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn T1 tại thời điểm giám định là: 13% (*mười ba phần trăm*).

Quá trình xác minh, điều tra do vụ án có tính chất phức tạp, hết thời hạn điều tra nhưng chưa xác định được bị can nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án.

Ngày 05/05/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tiếp nhận tin báo về tội phạm của ông Nguyễn Văn B, SN: 1986, trú tại: tiểu khu 5, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn về việc khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, xe ô tô chở khách BKS: 29B-184.34 sau khi đưa khách lên miếu tại núi Phja Oắc thấp hương ra về thì bị một đối tượng nam giới lạ mặt khoảng 50 tuổi mặc quần áo rằn ri, đứng ở trên đồi cây cạnh miếu hoang ném nhiều hòn đá

xuống phía xe ô tô và người ngồi trên xe, dẫn đến hậu quả kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ; ô kính thứ nhất (*sau ghế lái*) tại thân xe bên trái bị vỡ rời.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám nghiệm phương tiện xe ô tô khách 29 chỗ ngồi mang Biển kiểm soát 29B-184.38 nhãn hiệu COUNTYHM năm sản xuất 2023. Xác định: kính lái (*kính chắn gió phía trước*) bị nứt vỡ; ô kính thứ nhất (*sau ghế lái*) tại thân xe bên trái bị vỡ rời hoàn toàn, trên thân xe có nhiều vết mài xước.

Ngày 08/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số: 26/YC-CSĐT trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xác định giá trị bị thiệt hại của xe ô tô BKS: 29B-184.38.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS, ngày 18/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng kết luận: giá trị các chi tiết, bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô BKS: 29B-184.38 tại thời điểm ngày 05/5/2023 là 5.800.000đ (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*).

Căn cứ kết quả xác minh, nắm tình hình tại địa bàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình nhận định đối tượng thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/10/2022 và ngày 05/5/2023 là cùng một người.

Ngày 31/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã tạm giữ đối tượng Nông Văn T, sinh năm 1969, hộ khẩu thường trú tại Đội 4, Tân Tiến, Chu Knia, Buôn Mê Thuột, Đắk Lắk (nay là Thôn 5, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk), đang sinh sống lang thang tại khu vực núi Phja Oắc, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình là người đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn T đã thừa nhận bản thân đã thực hiện hành vi gây thương tích đối với Nguyễn Văn T1 vào tháng 10 năm 2022 và ném đá gây hư hỏng cho xe ô tô khách vào tháng 5 năm 2023 tại khu vực miếu hoang trên núi Phja Oắc, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, xác định hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 25/10/2022, (tức ngày 01/10/2022 Âm lịch), Nguyễn Văn T1 lên miếu hoang thì gặp Nông Văn T, giữa Tuấn và Thực xảy ra lời qua tiếng lại do Thực nghi ngờ Tuấn lên miếu lấy tiền cúng, Thực vơ được một khúc cây dài hơn 80cm, đường kính khoảng 04 cm, trên khúc cây có nhiều nốt, nhánh vụt về phía Tuấn theo hướng từ trên xuống, Tuấn giơ hai tay lên đỡ thì cây đánh trúng vào bàn tay bên phải, Tuấn túm được cổ áo của Thực rồi hai người giằng co vật lộn, cả hai cùng ngã xuống đất, trong lúc vật lộn Thực nhặt một hòn đá đập liên tiếp vào đầu Tuấn, Tuấn dùng tay đỡ thì bị đá đánh trúng cằm tay phải và trúng vùng đầu của Tuấn. Sau đó Tuấn trượt theo dốc ta luy bên cạnh bậc thang lên xuống xuống đường bê tông chạy ngược lên đỉnh Phja Oắc và tìm được người giúp đỡ đưa đi bệnh viện cấp cứu, còn Thực chạy xuống đường tỉnh lộ 212.

Quá trình điều tra, Nông Văn T khai nhận đã dùng 01 đoạn cây vụt về phía Tuấn trúng vào ngón tay của bàn tay bên phải của Tuấn, dùng răng cắn vào cằm

tay bên phải của Tuấn và xô đẩy Tuấn ngã xuống ta luy cạnh bậc thang lên xuống. Đối với Nguyễn Văn T1 khai bị Thực dùng một khúc cây đập trúng vào phần đầu, ngón tay áp út, ngón tay út bên phải rách da, chảy máu, dùng nhiều hòn đá đánh vào đầu, cẳng tay bên phải của Tuấn gây rách da, chảy máu.

Ngày 17/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã có Công văn số 11/CV gửi Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng đề nghị giải đáp một số vấn đề liên quan đến Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 143/22/TgT ngày 10/11/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cao Bằng. Tại bản giải đáp số: 168/GDPY-TTPY của Trung tâm pháp y trả lời: Cơ chế hình thành tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Văn T1 do vụ việc xảy ra ngày 25/10/2022 là do “*Tác động của vật cứng và có cạnh gây nên*”.

Vụ thứ hai: Ngày 05/05/2023, Nông Văn T trông thấy một đoàn khách lên miếu hoang tại khu vực núi Phja Oắc thấp hương làm lễ, do thấy đoàn khách xả rác bừa bãi và không để lại đồ cúng nên Thực bức tức, khi đoàn khách xuống đường chuẩn bị lên xe đi về thì Thực đứng trên ta luy dương nhắt đá ném liên tục nhiều phát vào xe ô tô BKS 29B-184.34 khiến kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ; ô kính thứ nhất (sau ghế lái) tại thân xe bên trái bị vỡ rời hoàn toàn, trên thân xe có nhiều vết mài xước.

Tại cơ quan điều tra Thực khai nhận ném 02 hòn đá vào xe khách 29B-184.34, trong đó trúng 01 phát vào kính chắn gió phía trước. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được xác định Nông Văn T đã ném nhiều lần vào xe ô tô 29B-184.34 gây vỡ kính chắn gió phía trước và ô kính thứ nhất sau ghế lái, ném vào đuôi xe, cánh gió phía sau xe ô tô.

Hành vi của Nông Văn T đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSNB ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nông Văn T thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Nguyễn Văn T1 trình bày: Tôi yêu cầu bị cáo Nông Văn T bồi thường thiệt hại cho tôi theo quy định của pháp luật bao gồm tiền điều trị theo hóa đơn, tiền lương bị cắt, tiền tổn hại về tinh thần và sức khỏe, các chi phí khác với tổng số tiền 82.000.000 đồng (trong đó tiền mất việc làm trong 13 tháng là 78 triệu đồng và chi phí điều trị thuốc men, đi lại là 4 triệu đồng).

Bị hại ông Nguyễn Văn B trình bày: Tôi không yêu cầu bị cáo đền bù thiệt hại cho tôi. Ngoài ra, tôi đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn T về tội danh,

điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nông Văn T.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nông Văn T phải có trách nhiệm phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T1 chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác; ngoài ra buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại quy định của pháp luật.

- Về vật chứng vụ án: xử lý theo quy định của pháp luật

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Văn T không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn T thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với thực tế hành vi phạm tội của mình. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Nông Văn T là đối tượng không có việc làm, sống lang thang, sinh sống chủ yếu bằng việc trông coi và lấy tiền lễ, đồ ăn tại miếu hoang tại núi Phja Oắc thuộc xóm Pù Vài, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng. Khoảng 16 giờ ngày 26/10/2022 Nông Văn T gặp Nguyễn Văn T1 tại khu vực miếu hoang, do Thực nghi ngờ Tuấn lên miếu lấy tiền lễ nên hai bên nảy sinh mâu thuẫn, Thực dùng một đoạn cây đánh nhiều phát vào vùng đầu, 02 ngón bàn tay phải của Tuấn, nhét đá đập vào đầu, cẳng tay phải của Nguyễn Văn T1 gây thương tích 13% (*Mười ba phần trăm*). Ngày 05/5/2023 Nông Văn T thấy đoàn khách đi

xe ô tô khách biển kiểm soát 29B-184.34 lên miếu làm lễ ra, do bức tức vì đoàn khách ra về đã xả rác lại và không để lại lễ nên Thực nhật nhiều hòn đá ném vào xe ô tô gây vỡ kính chắn gió, xước sơn xe, giá trị thiệt hại là 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 bộ luật hình sự.

"Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người...

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;"

"Điều 178: Tội Hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

2."

Do đó vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Năm 1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 năm tù về tội Cướp tài sản công dân và Mua bán trái phép vũ khí quân dụng bị theo bản án số 56/ST ngày 22/8/1996.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn B có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

Bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, điều đó làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, cũng như tình hình phát triển du lịch tại địa phương. Căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo đã từng chấp hành hình phạt tù về tội Cướp tài sản và Mua bán vũ khí quân dụng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội sau này.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nông Văn T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo Nông Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị số tiền 82.000.000 đồng (Tám mươi hai triệu đồng), trong đó tiền mất việc làm trong 13 tháng là 78 triệu đồng và chi phí điều trị thuốc men, đi lại là 4 triệu đồng. Bị hại ông Nguyễn Văn Ba không có yêu cầu bị cáo đền bù thiệt hại nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự và nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần được chấp nhận với các chi phí thực tế cho bị hại Nguyễn Văn T1 như sau:

- Tiền điều trị nội trú: 957.332 đồng
- Thanh toán tiền xe Thành Công – thị trấn Nguyên Bình: 480.000 đồng.
- Thanh toán tiền xe thị trấn Nguyên Bình – TP Cao Bằng: 480.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập theo thời gian điều trị 09 ngày x 200.000 đồng = 1.800.000 đồng.
- Tiền công người phục vụ theo thời gian điều trị 09 ngày x 200.000 đồng = 1.800.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện 09 ngày x 100.000 đồng = 900.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản 1.490.000 đồng x 10 = 14.900.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: **21.317.332 đồng** (Hai mươi một triệu ba trăm mười bảy nghìn ba trăm ba mươi hai đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 04 hòn đá có dính chất màu nâu đỏ gồm có các kích thước: 0,23 x 0,11 x 0,1 (m); 0,24 x 0,08 x 0,55 (m); 0,17 x 0,11 x 0,05 (m); 0,21 x 0,11 x 0,06 (m);

+ 01 túi Nilon màu trắng, dính chất nâu, đỏ, kích thước 0,55 x 0,22 (m);

- *Trả lại cho bị cáo Nông Văn T:*

+ 01 Khăn mặt đã qua sử dụng màu xanh trắng có bám dính chất màu nâu đỏ, có kích thước 0,55m x 0,22m;

+ 01 Đôi dép màu đen đã qua sử dụng đế cao su, quai da, bề mặt ghi nhãn hiệu ASIA;

+ 01 Ba lô đã qua sử dụng màu đen, có chữ samsonite, nhiều vết sòn rách;

+ 01 Dao bằng kim loại, dài 32cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 3,5cm, đầu nhọn mài sắc, cán màu nâu, bao giả da màu nâu;

+ 01 Dao gấp dài 22cm, cán dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại kích thước lưỡi dao 10cm x 2,5cm;

+ 01 Đèn pin Loại đội đầu, màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 Điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu samsung, màu đen, số IMEI: 359752072502787, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 Điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OALE màu vàng, số IMEL: 359922095710168, điện thoại đã bị mất kính màn hình;

- 01 Mũ tai bèo đã qua sử dụng màu xanh cũ, đã sòn rách;

- 01 Áo rằn ri dài tay đã qua sử dụng.

+ Tiền VNĐ 4.794.000đ (Bốn triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "**Cố ý gây thương tích**" và tội "**Cố ý làm hư hỏng tài sản**".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nông Văn T **24 (Hai mươi tư)** tháng tù về tội "**Cố ý gây thương tích**".

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nông Văn T **09 (Chín)** tháng tù về tội "**Cố ý làm hư hỏng tài sản**".

Áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt bị cáo Nông Văn T phải chấp hành của hai tội là **33 (Ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 31/5/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Nông Văn T phải có trách nhiệm phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn T1 với tổng số tiền là **21.317.332 đồng** (Hai mươi một triệu ba trăm mười bảy nghìn ba trăm ba mươi hai đồng).

Bị hại ông Nguyễn Văn B không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa thanh toán được cho bị hại số tiền trên, mà bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ 04 (Bốn) hòn đá có dính chất màu nâu đỏ gồm có các kích thước: 0,23 x 0,11 x 0,1 (m); 0,24 x 0,08 x 0,55 (m); 0,17 x 0,11 x 0,05 (m); 0,21 x 0,11 x 0,06 (m);

+ 01 (Một) túi Nilon màu trắng, dính chất nâu, đỏ, kích thước 0,55 x 0,22 (m);

** Trả lại cho bị cáo Nông Văn T:*

+ 01 (Một) Khăn mặt đã qua sử dụng màu xanh trắng có bám dính chất màu nâu đỏ, có kích thước 0,55m x 0,22m;

+ 01 (Một) Đôi dép màu đen đã qua sử dụng đế cao su, quai da, bề mặt ghi nhãn hiệu ASIA;

+ 01 (Một) Ba lô đã qua sử dụng màu đen, có chữ samsonite, nhiều vết sần rách;

+ 01 (Một) Dao bằng kim loại, dài 32cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 3,5cm, đầu nhọn mài sắc, cán màu nâu, bao giả da màu nâu;

+ 01 (Một) Dao gấp dài 22cm, cán dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại kích thước lưỡi dao 10cm x 2,5cm;

+ 01 (Một) Đèn pin loại đội đầu, màu đỏ, đã qua sử dụng;

+01 (Một) Điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu samsung, màu đen, số IMEI: 359752072502787, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) Điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OALE màu vàng, số IMEL: 359922095710168, điện thoại đã bị mất kính màn hình;

+ 01 (Một) Mũ tai bèo đã qua sử dụng màu xanh cũ, đã sờn rách;

+ 01 (Một) Áo rằn ri dài tay đã qua sử dụng.

+ Tiền VNĐ 4.794.000đ (Bốn triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 04 ngày 13/11/2023)

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.065.866 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm sáu mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bảo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thanh Khỏe

Lãnh Thị Muôn

Nông Thanh Chuyên